

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **14A/2018/HSPT**
Ngày: 07/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Phi Đô và ông Trần Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Tám – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên mở phiên tòa công khai, để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 132/2018/HSPT ngày 27 tháng 12 năm 2017 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 44/2017/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Yên.

* *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1989; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964 và bà Huỳnh Thị S, sinh năm 1969; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 ngày 09/6/2016, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 78H1-167.57 lưu hành trên đường ĐT 650, hướng Tây - Đông, đến Km 00+500 thuộc thôn Định Trung 2, xã An Định, huyện T, lấn sang phần đường ngược chiều nên tông vào xe mô tô biển số 78H8-7238 do Huỳnh Văn K điều khiển theo hướng ngược chiều đang chở vợ là Bùi Thị Ánh H và 02 con là Huỳnh Đăng K và Huỳnh Quốc Th gây tai nạn. Hậu quả: Huỳnh Văn K chết do gãy đốt sống cổ C 5; Bùi Thị Ánh H bị thương tích, tỷ lệ 25%; cháu Huỳnh Đăng K bị thương tích nhưng có đơn từ chối giám định.

Kết quả đo hàm lượng cồn vào lúc 20 giờ 21 phút ngày 09/6/2016, trong hơi thở của Nguyễn Văn T có nồng độ cồn là 0,755 miligam/01 lít khí thở

Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2017/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T đã tuyên Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; phạt Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên phần bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/11/2017, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, vì bị cáo Nguyễn Văn T lần thứ hai vắng mặt, nên Hội đồng xét xử đã tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm, nội dung đơn kháng cáo, các đơn xin hoãn phiên tòa; công bố lời khai của bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Văn T và căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 01/02/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên Quyết định mở phiên tòa phúc thẩm để xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn T, nhưng bị cáo có đơn xin hoãn phiên tòa và nêu lý do không đảm bảo sức khỏe, nên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã Quyết định Hoãn phiên tòa đồng thời ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào hồi 07 giờ 30 ngày 07/02/2018, tuy nhiên bị cáo tiếp tục làm đơn xin hoãn phiên tòa, cho rằng do vết thương cũ tái phát và tăng huyết áp, nhưng không có tài liệu gì chứng minh cho lý do xin hoãn phiên tòa của bị cáo. Xét sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 78H1-167.57 tham gia giao thông trong trạng thái đã uống rượu bia, có nồng độ cồn 0,755/0,25 miligam/01lít khí thở; đi không đúng phần đường tông vào xe mô tô biển số 78H8-

7238 do Huỳnh Văn Khoa điều khiển theo hướng ngược chiều đang chở vợ và hai con nhỏ gây tai nạn , lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, làm chết một người và một người bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 25% là thuộc trường hợp gây hậu quả nghiêm trọng, đã vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, mà còn làm thiệt hại đến tính mạng, khỏe của các bị hại, nên cần xử lý nghiêm. Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, đề phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù đồng thời không cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp. Do đó, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo là không có cơ sở, nên không chấp nhận, mà chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên - giữ nguyên bản án sơ thẩm để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo không được chấp nhận phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T** – 01 (một) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan THAHS S;
- Chi cục THADS S;
- CQCSĐT S;
- VKSND S;
- TAND S;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Nguyên Tùng